

Số: 112/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1988

- Bị đơn: Anh Bùi Mạnh T, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ I (phường T cũ), phường T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 23 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Đ và anh Bùi Mạnh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là cháu Bùi Thị Quỳnh H – Sinh ngày 01/01/2010, giới tính: Nữ; cháu Bùi Văn H1 – sinh ngày 28/7/2016, giới tính: Nam và cháu Bùi Văn V, sinh ngày 24/8/2020, giới tính: Nam. Sau khi ly hôn chị Bùi Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Bùi Thị Quỳnh H và Bùi Văn V, anh Bùi Mạnh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Văn H1, các bên chưa yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào và có quyền

thăm nom con, chăm sóc con chung; Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định pháp luật

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung: **Không có**

- Về vay, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002901 ngày 07/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại chị Bùi Thị Đ 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 12 -PT;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Thống Nhất, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thành Niên